

# CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VẬN DỤNG, BỔ SUNG VÀ PHÁT TRIỂN CHỦ NGHĨA LÊNIN TRONG THỰC TIỄN CÁCH MẠNG VIỆT NAM

GS, TS. NGUYỄN HÙNG HẬU<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Theo Hồ Chí Minh, đối với những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, chủ nghĩa Lê nin không chỉ là “cẩm nang” thâm kỳ, kim chi nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Đặc biệt, Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Lê nin trong điều kiện cụ thể của Việt Nam trên nhiều phương diện, như việc xây dựng Đảng kiều mới, xây dựng nhà nước công nông; lý luận về thời kỳ quá độ; giai cấp và dân tộc;... đưa ra luận điểm quan trọng: chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ. Người đã đưa ra những luận điểm bổ sung có tính đặc thù của Việt Nam khi vận dụng học thuyết của V.I.Lê nin, tạo nên một chủ thuyết độc đáo, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

**Từ khóa:** Hồ Chí Minh; chủ nghĩa Lê nin; cách mạng Việt Nam

## 1 Chủ nghĩa Lê nin trong tư tưởng Hồ Chí Minh

● “Chủ nghĩa Lê nin” là từ mà Hồ Chí Minh dùng trong bài viết *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lê nin*, đăng trên báo Nhân dân, ra ngày 22/4/1960, nhân kỷ niệm 90 năm ngày sinh V.I.Lê nin - lãnh tụ vĩ đại và thiên tài của nhân dân thế giới. Trong bài viết này, Hồ Chí Minh tự sự:

ngay sau Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, việc ủng hộ Cách mạng Tháng Mười chỉ là theo cảm tính tự nhiên; kính yêu Lê nin vì Lê nin là một người yêu nước vĩ đại đã giải phóng đồng bào mình; đồng thời, khẳng định trước đó chưa hề đọc một quyển sách nào của Lê nin viết. Thời kỳ này, Đảng Xã hội Pháp tranh luận là nên theo quốc tế nào, Hồ Chí Minh đặt câu hỏi: vậy thì cái quốc tế nào bênh vực nhân dân các nước thuộc địa? Khi đọc *Luận cương của Lê nin về các vấn đề dân tộc và thuộc địa*, Người cảm động,

<sup>(\*)</sup> Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

phản khởi, sáng tỏ, tin tưởng và cho đây là cái cần thiết, là con đường giải phóng chúng ta. Từ đó, Người tin theo Quốc tế thứ ba, với lý lẽ đơn giản là: không lên án chủ nghĩa thực dân, nếu đồng chí không bênh vực các dân tộc thuộc địa thì đồng chí làm cái cách mạng gì? Hồ Chí Minh tâm sự: "Lúc đầu, chính là chủ nghĩa yêu nước, chứ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lê nin, tin theo Quốc tế thứ ba. Từng bước một, trong cuộc đấu tranh, vừa nghiên cứu lý luận Mác - Lê nin, vừa làm công tác thực tế, dần dần tôi hiểu được rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khôi ách nô lệ... Chủ nghĩa Lê nin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái "cầm nang" thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản"<sup>(1)</sup>.

Trong bài viết *Lê nin và các dân tộc thuộc địa* (năm 1925), Hồ Chí Minh đã viết: "Lê nin đã đặt tiền đề cho một thời đại mới, thời sự cách mạng trong các nước thuộc địa... Lê nin là người đầu tiên đã hiểu và đánh giá hết tầm quan trọng lớn lao của việc lôi cuốn nhân dân các nước thuộc địa vào phong trào cách mạng. Lê nin là người đầu tiên đã chỉ rõ rằng, nếu không có sự tham gia của các dân tộc thuộc địa, thì cách mạng xã hội chủ nghĩa không thể có được"<sup>(2)</sup>. Cũng trong bài viết này, Người nhấn mạnh: "Lê nin đã lay chuyển được quần chúng nhân dân chưa giác ngộ và lạc hậu nhất trong các nước thuộc địa. Trong con mắt của các dân tộc thuộc địa, trong lịch sử của cuộc đời khổ đau và bị mất quyền của các dân tộc thuộc địa, Lê nin là người sáng tạo ra cuộc đời mới, là ngọn bài dăng chỉ dẫn con đường đi tới giải phóng cho toàn thể nhân loại bị áp bức"<sup>(3)</sup>.

Trong bài *Chủ nghĩa Lê-nin và công cuộc giải phóng các dân tộc bị áp bức*, đăng trên báo *Sự thật* (Liên Xô) ngày 18/4/1955, Hồ Chí Minh

cho rằng: từ trong cuộc đấu tranh không điều hòa chống lại bọn cải lương và xuyên tạc chủ nghĩa Mác, V.I.Lê nin đã nâng chủ nghĩa xã hội khoa học lên một giai đoạn mới, góp phần công biến lớn lao vào việc đề ra lý luận về chuyên chính vô sản, phát triển nguyên lý mác-xít về khối liên minh công - nông, về vấn đề dân tộc và thuộc địa, về chủ nghĩa quốc tế vô sản, về việc xây dựng và củng cố Đảng kiểu mới; đã xây dựng lý luận mới, hoàn chỉnh về cách mạng xã hội chủ nghĩa, chứng minh khả năng chủ nghĩa xã hội có thể thắng lợi ở một nước riêng lẻ.

V.I.Lê nin đã bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác trên mọi vấn đề và tạo nên một giai đoạn mới của chủ nghĩa Mác, giai đoạn Lê nin. Phân tích sâu, ta còn thấy, V.I.Lê nin đã đưa ra định nghĩa về vật chất, giai cấp (cái mà lúc sinh thời, C.Mác chưa có điều kiện đưa ra). V.I.Lê nin phê phán những quan điểm sai lầm, duy tâm trong khoa học tự nhiên cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX; đồng thời, đã phát triển, đưa ra định nghĩa về phép biện chứng; phát triển lý luận nhận thức của chủ nghĩa Mác, đưa ra quan điểm về sự thống nhất giữa phép biện chứng, lý luận nhận thức và logic học. V.I.Lê nin đã làm phong phú hơn học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, giai cấp và đấu tranh giai cấp, nhà nước và cách mạng; đặc biệt là đưa ra quan niệm về vấn đề quá độ trực tiếp và gián tiếp lên chủ nghĩa xã hội.

Theo Hồ Chí Minh, những nguyên tắc của V.I.Lê nin về quyền dân tộc tự quyết, về chung sống hòa bình, không can thiệp vào việc nội bộ của các nước khác, về quyền bình đẳng và quan hệ hai bên cùng có lợi giữa tất cả các nước, đã chỉ cho nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc con đường đấu tranh giành thống nhất và độc lập dân tộc. Trong lời kêu gọi các nhà cách mạng phương Đông, V.I.Lê nin viết: "... trước mắt các bạn đang có một nhiệm vụ mà trước kia những người cộng sản toàn thế giới không có: dựa vào lý luận và thực tiễn chung của chủ nghĩa cộng sản, áp dụng vào những điều kiện đặc biệt, không có ở các nước châu Âu, các bạn phải biết vận dụng lý luận và thực tiễn ấy vào điều kiện,

khi nông dân là quân chúng, khi cần phải giải quyết nhiệm vụ đấu tranh không phải chống tư bản, mà chống những tàn tích của thời trung cổ”<sup>(4)</sup>. Hồ Chí Minh viết: “Chủ nghĩa Lênin là lực lượng tư tưởng hùng mạnh chỉ đạo Đảng chúng tôi, làm cho Đảng chúng tôi có thể trở thành hình thức tổ chức cao nhất của quân chúng lao động, biện thân của trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc chúng tôi... Đảng chúng tôi không có lợi ích nào khác ngoài lợi ích của nhân dân và Tổ quốc”<sup>(5)</sup>.

## 2. Hồ Chí Minh vận dụng sáng tạo, bổ sung, phát triển chủ nghĩa Lênin trong thực tiễn cách mạng Việt Nam

Hồ Chí Minh đã vận dụng một cách sáng tạo tư tưởng của V.I. Lênin về xây dựng Đảng kiều mới, dẫn đến thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam vào ngày 03/02/1930; xây dựng Nhà nước kiều mới, Nhà nước dân chủ, mọi quyền hành đều thuộc về nhân dân năm 1945; xây dựng khối liên minh công - nông ở một nước mà nông dân là quân chúng cơ bản. Từ chủ nghĩa Lênin, Người đã đưa ra tư tưởng về dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; về Đảng Cộng sản Việt Nam; về đại đoàn kết dân tộc; về xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân; về kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại;... và đã đưa cách mạng Việt Nam vượt mọi thách ghênh nguy hiểm, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Về lý luận, Hồ Chí Minh đã có bước phát triển mới chủ nghĩa Lênin trong điều kiện cụ thể của Việt Nam. Khi phân tích những mâu thuẫn của chủ nghĩa tư bản vào những năm 1848 - 1850, C.Mác và Ph.Ăngghen cho rằng: cách mạng vô sản sắp nổ ra ở tất cả các nước tư bản tiên tiến thời đó, nơi mà những tiền đề vật chất của chủ nghĩa xã hội đã đạt đến độ chín muồi. Trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* hai ông viết: cái vỏ chủ nghĩa tư bản không còn thích hợp, cần phải vỡ tung ra; giờ tận số đã điểm, những kẻ đi trước đoạt bị trước đoạt. Như vậy, về cơ bản, lý luận của hai ông đều cho rằng, các nước tư bản phát triển có thể đồng loạt tiến lên

chủ nghĩa xã hội; khi đó, các ông chưa lường hết được tính phức tạp của cách mạng thế giới, đơn giản, đại công nghiệp đã san bằng sự phát triển xã hội trong các nước văn minh, do đó, cuộc cách mạng vô sản sẽ là cuộc cách mạng có tính chất toàn thế giới.

Tuy nhiên, đến cuối đời, Ph.Ăngghen đã nhận ra trạng thái phát triển kinh tế trên lục địa lúc bấy giờ còn rất lâu mới đạt đến độ chín muồi để xóa bỏ phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. Thời C.Mác và Ph.Ăngghen, hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa tư bản đã được mở rộng, nhưng cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc chưa phát triển thành một phong trào mạnh mẽ. Chính vì vậy, theo các ông, vận mệnh loài người, tương lai của cách mạng giải phóng dân tộc nhìn chung vẫn phần lớn tùy thuộc vào thắng lợi của cách mạng vô sản ở các nước tư bản phát triển. Đến thời V.I.Lênin, phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ, cách mạng giải phóng dân tộc đã trở thành một bộ phận của cách mạng thế giới, cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản ở chính quốc phải liên minh với cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức ở các thuộc địa. Bởi vậy, thay thế cho khẩu hiệu thời C.Mác là: “Vô sản tất cả các nước, liên hợp lại!” là khẩu hiệu do V.I.Lênin đưa ra: “Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại!”.

Tiếp thu, phát triển sáng tạo tư tưởng của V.I.Lênin, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã phê phán một cách có căn cứ, hết sức sâu sắc chủ nghĩa đế quốc và phát hiện ra rằng, sự thối nát và súc sống của chế độ tư bản một phần quan trọng nằm ở các thuộc địa. C.Mác khẳng định: “Sự già dỗi thâm tệ và tinh dã man vốn có của nền văn minh tư sản sẽ lộ ra trần truồng trước mắt chúng ta, khi chúng ta không quan sát nền văn minh ấy ngay ở chính quốc, nơi mà nó mang những hình thức đáng kinh, mà quan sát nó ở các thuộc địa, là nơi mà nó lộ rõ một cách không che đậy”<sup>(6)</sup>. Liên quan đến điều này, Hồ Chí Minh đã nói: “hiện nay nọc độc và súc sống của con rắn độc tư bản

chủ nghĩa đang tập trung ở các nước thuộc địa hơn là ở chính quốc”<sup>(7)</sup>. Đây là luận điểm mới, sáng tạo, độc đáo và quan trọng, trên cơ sở đó Hồ Chí Minh đã bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lê nin: “Chủ nghĩa tư bản là một con dia có một cái vòi bám vào giai cấp vô sản ở chính quốc và một cái vòi khác bám vào giai cấp vô sản ở các thuộc địa. Nếu người ta muốn giết con vật ấy, người ta phải đồng thời cắt cả hai vòi. Nếu người ta chỉ cắt một vòi thôi, thì cái vòi kia vẫn tiếp tục hút máu của giai cấp vô sản; con vật vẫn tiếp tục sống và cái vòi bị cắt dứt lại sẽ mọc ra”<sup>(8)</sup>. Tư tưởng này là sự cụ thể hóa và chứng minh cho quan điểm của V.I.Lê nin về sự đoàn kết giữa giai cấp vô sản các nước và các dân tộc bị áp bức để tiêu diệt chủ nghĩa tư bản. Người còn cho rằng, cách mạng vô sản ở các nước tư bản và cách mạng giải phóng dân tộc như đôi cánh của một con chim. Tức là, hai cuộc cách mạng này liên hệ mật thiết, không tách rời nhau. Đây là những điểm phát triển sáng tạo vô cùng độc đáo chủ nghĩa Lê nin trong những điều kiện cụ thể của các nước phương Đông, đặc biệt là Việt Nam, mà cho đến nay vẫn là mẫu mực của sự phát triển sáng tạo học thuyết mác - xít trong những điều kiện hoàn cảnh lịch sử cụ thể.

Về điều kiện, lý do lịch sử để các nước tiến lên chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh đã có sự phát triển sáng tạo so với V.I.Lê nin. Trong tác phẩm *Đệ tam quốc tế và địa vị của nó trong lịch sử*, viết ngày 15/4/1919, V.I.Lê nin khẳng định: “Tôi thường có dịp nhắc tới điều đó rằng: so với các nước tiên tiến, thi đối với nước Nga, bắt đầu cuộc đại cách mạng vô sản là một điều có dễ dàng hơn, nhưng tiếp tục cuộc cách mạng đó và đưa nó đến thắng lợi cuối cùng, ý nghĩa là một tổ chức toàn vẹn một xã hội xã hội chủ nghĩa, lại là một điều khó khăn hơn”<sup>(9)</sup>. Như vậy, theo V.I.Lê nin, so với những nước, như Mỹ, Anh, Đức, Pháp... nước Nga bắt đầu cuộc đại cách mạng vô sản có dễ dàng hơn, nhưng để tiếp tục và đưa nó đến thắng lợi cuối cùng, lại là một điều khó khăn hơn. Bởi vì, một mặt, nước Nga vẫn còn rọi rót

tàn tích của công xã nông thôn, cái mà cuối đời C.Mác và Ph.Ăngghen khi nghiên cứu về nước Nga đã phát hiện ra; mặt khác, nước Nga thiếu tất cả những cái mà chủ nghĩa tư bản đã tích lũy được cho đến thời điểm đó. Tuân theo logic, phát triển một cách sáng tạo tư tưởng của V.I.Lê nin trong điều kiện cụ thể các nước phương Đông, Hồ Chí Minh khẳng định, với “những lý do lịch sử cho phép chủ nghĩa cộng sản thâm nhập vào châu Á dễ dàng hơn là ở châu Âu”<sup>(10)</sup>. Thâm nhập thì dễ, nhưng xây dựng thành công lại khó hơn những nước phát triển khi họ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Phát hiện mang tính chất dự đoán thiên tài nhưng có cơ sở này của Hồ Chí Minh từ năm 1921 đến nay vẫn có sức sống, đúng vững và được thực tế chứng minh.

Điểm khác biệt giữa châu Á và châu Âu, giữa phương Đông và phương Tây là ở chỗ: ánh hưởng của “phương thức sản xuất châu Á” kéo dài, dai dẳng, tạo nên điểm đặc trưng riêng của phương Đông là việc không có sở hữu tư nhân về ruộng đất trong một thời gian khá dài - cái mà C.Mác cho là “cơ sở” của phương Đông, còn Ph.Ăngghen cho là “chiếc chìa khóa” để hiểu toàn bộ phương Đông. Trong *Kinh thư* có ghi: đất đai dưới trời đâu chẳng là của vua, người trên đất đai ấy ai chẳng là thần dân của vua. GS. Trần Đình Hựu cho rằng: cùng với chế độ “lãnh hưu” (chứ không phải “sở hữu” về ruộng đất), các nước phương Đông dễ tiến lên chủ nghĩa xã hội hơn chủ nghĩa tư bản. Tuy nhiên, dễ tiến lên chủ nghĩa xã hội và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, là hai việc khác nhau. Cái thứ nhất chỉ là một tiền đề, điều kiện thuận lợi, còn cái thứ hai mới là đích đến. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: thắng đế quốc và phong kiến là tương đối dễ, thắng bần cùng, nghèo nàn, lạc hậu còn khó hơn nhiều; cách mạng xã hội chủ nghĩa là cuộc cách mạng vĩ đại, vẻ vang nhất, nhưng là cuộc cách mạng gay go nhất, phúc tạp, khó khăn nhất; là cuộc chiến không lối chống lại những gì cũ kĩ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi. Hơn nữa, Người còn cụ thể hóa tư tưởng của V.I.Lê nin về hai loại quá độ:

trực tiếp đối với những nước tư bản phát triển và gián tiếp đối với những nước tiền tư bản, khi cho rằng từ chủ nghĩa cộng sản nguyên thủy đến chế độ nô lệ, chế độ phong kiến, đến chế độ tư bản, chủ nghĩa xã hội (cộng sản). Nhưng, tùy hoàn cảnh, mà các dân tộc phát triển theo con đường khác nhau. Có nước thi di thẳng lên chủ nghĩa xã hội..., có nước lại phải kinh qua chế độ dân chủ mới, rồi tiến lên chủ nghĩa xã hội, như Trung Quốc, Việt Nam.

Vận dụng sáng tạo, phát triển cung chính là bồ sung, làm phong phú thêm. Ngoài các bồ sung trên, Hồ Chí Minh còn có những phát hiện vô cùng độc đáo, bồ sung thêm vào khía cạnh chủ nghĩa Lênin nói riêng và chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung. Những phát hiện này sẽ còn có giá trị lâu dài, mà ở bài viết này chỉ nêu ra một vài luận điểm tiêu biểu.

**Phát hiện thứ nhất**, về mối quan hệ mật thiết không tách rời nhau giữa giai cấp và dân tộc, tùy từng thời điểm mà cái nào nổi trội. Người phát hiện ra rằng, vẫn đề giai cấp, đấu tranh giai cấp ở đây không diễn ra giống như ở phương Tây: "Xã hội Án Độ - China - và tôi có thể nói: Án Độ hay Trung Quốc về mặt cấu trúc kinh tế, không giống các xã hội phương Tây thời Trung cổ, cũng như thời cận đại, và đấu tranh giai cấp ở đó không quyết liệt như ở đây"<sup>(1)</sup>.

**Phát hiện thứ hai** là ở Việt Nam, chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn của lịch sử. Trên cơ sở phát hiện này, theo Hồ Chí Minh, cần phát động chủ nghĩa dân tộc bản xứ nhân danh Quốc tế Cộng sản. Khi chủ nghĩa dân tộc thắng lợi, phần lớn thế giới sẽ Xô viết hóa và lúc đó, nhất định chủ nghĩa dân tộc ấy sẽ biến thành chủ nghĩa quốc tế; còn sự nghiệp của người bản xứ liên hệ mật thiết với sự nghiệp của vô sản toàn thế giới<sup>(12)</sup>.

**Phát hiện thứ ba** là đạo đức có thể nhân gấp 10 lần sức mạnh con người, ở phương Đông một tấm gương về đạo đức có giá trị gấp trăm bài diễn thuyết. Bởi vậy, Hồ Chí Minh rất chú trọng vấn đề đạo đức, đặc biệt là xây dựng mẫu người toàn diện cả đức lẫn tài,

cả tâm hồn lẫn trí tuệ và sức khỏe; phải trung với nước, hiếu với dân; phải thương yêu con người; phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Theo Hồ Chí Minh, cán bộ nói phải đi đôi với làm, phải làm gương; đảng viên đi trước, làng nước theo sau; phải chống "giặc nội xâm", "giặc ở trong lòng". Điều này có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong công tác chính đốn Đảng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" hiện nay.

Tất cả những luận điểm trên đã hình thành nên chủ thuyết Hồ Chí Minh vô cùng độc đáo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam, dân dã dân tộc Việt Nam di từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Học tập và làm theo tấm gương vận dụng, bồ sung, phát triển chủ nghĩa Lênin của chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới, từ đó đã đưa Việt Nam phát triển lên một giai đoạn mới quan trọng, có ý nghĩa lịch sử, mang lại một cơ đồ mà xưa nay chúng ta chưa từng có, đúng như lời Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã nói<sup>□</sup>

<sup>(1)</sup> Hồ Chí Minh Toàn tập, t.12, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.563

<sup>(2) và (3)</sup> Hồ Chí Minh Toàn tập, Sđd, t.2, tr 147 và 148

<sup>(4) và (5)</sup> Hồ Chí Minh Toàn tập, Sđd, t.9, tr.411 và 412-413

<sup>(6)</sup> C.Mác và Ph.Ăngghen Toàn tập, t.9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, tr. 191-192

<sup>(7), (8), (10), (11) và (12)</sup> Hồ Chí Minh Toàn tập, Sđd, t.1, tr.296, 320, 47, 509 và 513-520

<sup>(9)</sup> V.I.Lênin Toàn tập, t.38, Nxb Tiến bộ Mátxcova, Hà Nội, 2000, tr.367-368